TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2026/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 27 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phùng Thị B, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ 10, phường D, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tổ 10, phường D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phùng Thị B và ông Phạm Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phùng Thị B và ông Phạm Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phùng Thị B và ông Phạm Văn Đ có 02 con chung là cháu Phạm Ngọc Thúy Q, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1988; cháu Phạm Tiến H, sinh ngày 06 tháng 3 năm 1993. Bà Phùng Thị B và ông Phạm Văn Đ thống nhất hai con chung đều đã trưởng thành, không thuộc trường hợp phải chăm sóc, nuôi dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Phùng Thị B và ông Phạm Văn Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phùng Thị B và ông Phạm Văn Đ được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND KV6-HP;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- UBND phường D, Hải Phòng (ĐKKH số 230 ngày 02/10/2008 tại UBND phường H, DK, HP);
- THADS TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Dung